

Số: /KH-BDT

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính nhà nước năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh, về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Bắc Giang năm 2024. Ban Dân tộc ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước năm 2024, như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Nâng cao chất lượng CCHC, nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, phục vụ nhân dân.

Hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành dựa trên ứng dụng hiệu quả thành tựu của chuyển đổi số xây dựng nền hành chính của tỉnh ngày càng chuyên nghiệp, kỷ cương, năng động, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả tạo điều kiện tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp.

Tập trung vào nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng dịch vụ công.

Cải cách thủ tục hành chính, giảm phiền hà, giảm thời gian, chi phí của người dân và tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính; cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

##### 2. Yêu cầu

Xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung tổ chức thực hiện; CCHC xuất phát từ lợi ích của người dân, tổ chức, lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức là thước đo đánh giá hiệu quả, chất lượng phục vụ của cơ quan.

Kịp thời ban hành các văn bản để tổ chức thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của cấp trên, xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt quá trình phát triển của cơ quan. Tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, gắn tình hình thực tiễn của cơ quan; xác định nhiệm vụ cụ thể, giải pháp hoàn thành và chất lượng đề ra.

Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức trong cơ quan về vị trí, vai trò, tầm quan trọng và nội dung của công tác cải cách hành chính, tạo sự đồng thuận và tích cực tham gia đẩy mạnh công tác cải cách hành chính của cơ quan.

## **II. NỘI DUNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ**

### **1. Cải cách thể chế**

#### **1.1. Mục tiêu**

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản về công tác dân tộc, chính sách dân tộc; tập trung các quy định về: tổ chức, bộ máy; quản lý cán bộ, công chức; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng chính quyền điện tử; đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành, cũng như đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên lĩnh vực công tác dân tộc.

- Gắn việc xây dựng, hoàn thiện văn bản QPPL với việc tăng cường hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; đảm bảo thi hành pháp luật nghiêm minh; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của người dân, đặc biệt người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

#### **1.2. Nhiệm vụ**

- Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL. Xác định công tác xây dựng, ban hành và tham mưu xây dựng, ban hành văn bản QPPL là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra; kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản đã ban hành để phát hiện, đề xuất, kiến nghị xử lý và kịp thời xử lý đối với các văn bản không còn phù hợp pháp luật; đồng thời, đưa ra các biện pháp khắc phục những tồn tại hạn chế trong việc ban hành văn bản trái pháp luật (nếu có).

- Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật lĩnh vực công tác dân tộc; tăng cường hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật về công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh và việc thực hiện kiến nghị, xử lý kết quả sau theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân. Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật, tăng cường ứng dụng CNTT và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

### **2. Cải cách thủ tục hành chính**

#### **2.1. Mục tiêu**

- Thực hiện rà soát TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết để cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC.

- Số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Dân tộc đạt tỷ lệ 100%.

- Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đạt tỉ lệ 100% đối với Bộ phận Một cửa Ban Dân tộc. Tối thiểu 30% người dân, tổ chức khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin,

giấy tờ, tài liệu đó được cơ quan nhà nước khác sẵn sàng chia sẻ và đáp ứng được yêu cầu.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan Ban Dân tộc đạt tối thiểu 85%.

- 100% TTHC nội bộ giữa Ban Dân tộc được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

## **2.2. Nhiệm vụ**

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

- Hoàn thành đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC, 100% hồ sơ giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hóa kết quả giải quyết TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí. Ban Dân tộc thực hiện 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

- Rà soát, đơn giản hóa TTHC: Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý.

## **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

### **3.1. Mục tiêu**

- Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan hành chính nhằm tinh gọn tổ chức bộ máy nhằm giảm đầu mối trung gian, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành, tạo sự thống nhất, thông suốt trong thực hiện nhiệm vụ.

- Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về "một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về "tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập". Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày

07/10/2020 của Chính phủ và các văn bản của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

- Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành; tăng cường rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành, tạo sự thống nhất, thông suốt trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

### **3.2. Nhiệm vụ**

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, số biên chế bảo đảm đúng quy định của pháp luật và lộ trình của tỉnh.

- Tăng cường thực hiện phân cấp, phân quyền, ủy quyền trong tổ chức thực hiện công tác dân tộc và Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Thực hiện việc quản lý, bố trí sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, người lao động bảo đảm đúng các tiêu chí thành lập, tiêu chí số cấp phó, số công chức, người lao động theo quy định của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

## **4. Cải cách chế độ công vụ**

### **4.1. Mục tiêu**

- Công chức, người lao động được bố trí cơ bản đảm bảo quy định vị trí việc làm.

- 95% cán bộ lãnh đạo quản lý từ cấp phòng và tương đương được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn lãnh đạo quản lý.

- Thực hiện việc bổ nhiệm, nâng ngạch, thăng hạng cho công chức phù hợp theo vị trí việc làm; xây dựng đội ngũ công chức chuyên nghiệp, chất lượng cao, có số lượng cơ cấu hợp lý.

### **4.2. Nhiệm vụ**

- Thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin công chức, người lao động trên phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Cập nhật khi có sự thay đổi.

- Rà soát, sắp xếp đội ngũ công chức, người lao động theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Thực hiện tốt việc nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và công tác tiếp nhận, điều động công chức đảm bảo đúng quy định.

- Nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, nâng ngạch góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ công chức đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của cơ quan.

- Rà soát, thống kê số lượng công chức, người lao động theo bảng lương mới.

- Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ công chức, người lao động gắn với vị trí việc làm. Thực hiện các nội dung chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức và yêu cầu của vị trí việc làm, bảo đảm không trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả.

## **5. Cải cách tài chính công**

### **5.1. Mục tiêu**

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính, phân bổ sử dụng ngân sách nhà nước cho các phòng, đơn vị trực thuộc Ban; nâng cao tính chủ động, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo. Hoàn thiện quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ để đổi mới cơ chế quản lý đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

### **5.2. Nhiệm vụ**

- Tiếp tục thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính của cơ quan theo các quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính.

- Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi ngân sách nhà nước. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công; thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí.

## **6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số**

### **6.1. Mục tiêu**

- Phát triển Hạ tầng số
- + Tỷ lệ cơ quan công tác dân tộc từ cấp tỉnh tới xã kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan nhà nước đạt 100%.
- Phát triển Chính quyền số
- + Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt trên 90%.
- + Tỷ lệ hồ sơ TTHC xử lý trực tuyến đạt trên 60%.
- + Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 100%.
- + Tỷ lệ trao đổi văn bản giữa các cơ quan dưới dạng điện tử đạt 100% (trừ văn bản mật).
- + Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng đạt 95%.

### **6.2. Nhiệm vụ**

- Phát triển hạ tầng số
- + Nâng cấp, hoàn thiện trang thiết bị công nghệ đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.
- + Tiếp tục khai thác, sử dụng hệ thống Quản lý văn bản và điều hành công việc, hệ thống thư điện tử công vụ, ứng dụng chữ ký số đảm bảo áp dụng hiệu quả, tiết kiệm.
- Phát triển Chính quyền số
- + Duy trì, khai thác hệ thống thông tin giải quyết TTHC, hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.
- + Duy trì, nâng cấp, mở rộng Cổng thông tin điện tử của Ban Dân tộc.

+ Tiếp tục khai thác, duy trì hệ thống Quản lý văn bản và điều hành công việc, hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh; ứng dụng chữ ký số đảm bảo áp dụng hiệu quả.

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Công tác thông tin, tuyên truyền**

Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về CCHC. Bám sát Kế hoạch số 402/KH-UBND ngày 21/8/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030 để thực hiện đảm bảo đúng lộ trình theo kế hoạch đề ra.

#### **2. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện CCHC của người đứng đầu cơ quan được tăng cường. Trưởng Ban Dân tộc chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, thống nhất việc xây dựng và tổ chức, thực hiện Kế hoạch trong phạm vi quản lý của mình; xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của năm và giai đoạn; xây dựng kế hoạch bám sát kế hoạch của tỉnh và tình hình thực tế của đơn vị; lượng hóa các mục tiêu CCHC với mức độ phù hợp, thiết thực đồng thời xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, phân công rõ trách nhiệm của từng phòng, đơn vị và công chức để bảo đảm tính khả thi cao nhất.

#### **3. Bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính**

- Ưu tiên bố trí tài chính để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính;

- Đảm bảo về chất lượng đội ngũ công chức, thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; thường xuyên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho công trực tiếp tham mưu nhiệm vụ CCHC của cơ quan.

#### **4. Công tác kiểm tra**

- Chú trọng công tác kiểm tra; Xây dựng Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2024 trước ngày 15/02/2024, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch CCHC năm để thực hiện có hiệu quả kế hoạch đề ra; gắn việc đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, coi trọng công tác thi đua, khen thưởng trong cải cách hành chính.

- Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra đảm bảo chính xác, khách quan; kết hợp công tác kiểm tra CCHC, thực thi nhiệm vụ, công vụ với kiểm tra tình hình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc phạm vi quản lý của cơ quan. Gắn việc đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các phòng; chú trọng công tác thi đua khen thưởng trong CCHC.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ công chức, người lao động đi liền với các chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ.

## **5. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; thường xuyên đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức**

- Thường xuyên cập nhật, nâng cao chất lượng việc đánh giá, xác định Chỉ số CHHC hàng năm của cơ quan theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng CNTT truyền thông trong đánh giá.

- Thực hiện khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước cấp dưới nhiều hình thức khác nhau, như ban hành cơ chế, chính sách pháp luật; tổ chức thực thi pháp luật; cung cấp dịch vụ công... trong lĩnh vực công tác dân tộc.

**6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là CNTT truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ.**

**7. Kinh phí thực hiện:** Bố trí từ nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trong dự toán ngân sách được giao (hoặc được bổ sung) năm 2024.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các phòng chuyên môn, đơn vị**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ các phòng, đơn vị chuyên môn triển khai thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo Kế hoạch này; chủ động thực hiện đầy đủ, kịp thời công tác cải cách hành chính và tổng hợp báo cáo định kỳ hàng tháng, quý hoặc đột xuất về Phòng Hành chính - Tổng hợp để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

### **2. Phân công thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể**

#### **2.1. Phòng Hành chính - Tổng hợp**

Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị đơn đốc, theo dõi việc triển khai Kế hoạch cải cách hành chính của Ban đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ. Thực hiện các nhiệm vụ:

- Công tác cải cách hành chính của Ban Dân tộc: Tham mưu ban hành triển khai, thực hiện các kế hoạch: Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024, Kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2024, Kế hoạch kiểm tra thực hiện CCHC và thực thi nhiệm vụ công vụ năm 2024; thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; thực hiện chế độ báo cáo tháng, quý, năm định kỳ.

- Công tác Kiểm soát thủ tục hành chính: Tham mưu ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024; rà soát TTHC, đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC, công bố, công khai danh mục TTHC. Thực hiện chế độ báo cáo quý, năm định kỳ. Thực hiện hỗ trợ cán bộ, công chức Kiểm soát thủ tục hành chính. Đăng tải kịp thời, đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND tỉnh ban hành trên Cổng thông tin Ban Dân tộc. Thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ. Tiếp nhận và trả

kết quả thủ tục hành chính đúng thời gian theo quy định. Vận hành hiệu quả hệ thống phần mềm một cửa điện tử liên thông 3 cấp tỉnh, huyện, xã.

- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức: Thực hiện quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo cấp phòng, bố trí cán bộ, công chức theo Đề án vị trí việc làm; phân loại đánh giá công chức theo quy định, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

- Cải cách tài chính công: Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí.

- Công nghệ thông tin, chuyển đổi số: Tham mưu, triển khai thực hiện ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ; duy trì, cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử; ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT; phấn đấu tỉ lệ văn bản gửi điện tử đi đạt 98% và 100% văn bản thực hiện ký số; Tất cả cán bộ, công chức sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc trong xử lý công việc. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo yêu cầu.

## **2.2. Thanh tra Ban**

- Thực hiện công tác kiểm tra việc triển khai thực hiện các chương trình, chính sách, dự án thuộc lĩnh vực phụ trách đã phân cấp cho cấp huyện, cấp xã theo quy định và xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

- Báo cáo kết quả tham mưu xây dựng, văn bản QPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước về công tác dân tộc gửi Sở Tư pháp theo quy định.

- Rà soát văn bản QPPL: Thực hiện báo cáo năm về kết quả rà soát, xử lý kết quả qua rà soát, lập danh mục văn bản QPPL do HĐND và UBND tỉnh ban hành có quy định điều chỉnh những nội dung thuộc ngành, lĩnh vực tham mưu quả lý hết hiệu lực.

- Theo dõi thi hành pháp luật: Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của cơ quan, thực hiện các chế độ báo cáo về theo dõi thi hành pháp luật theo yêu cầu của Sở Tư pháp.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời kiến nghị xử lý văn bản trái pháp luật, nội dung không còn phù hợp theo quy định.

## **2.3. Phòng Kế hoạch - Tổng hợp, Phòng Chính sách Dân tộc và Địa bàn**

Thực hiện công tác kiểm tra việc triển khai thực hiện các chương trình, chính sách, dự án thuộc lĩnh vực phụ trách đã phân cấp cho cấp huyện, cấp xã theo quy định và xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

- Tất cả cán bộ, công chức sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong lập hồ sơ công việc, trao đổi, xử lý nhiệm vụ.

- Đề xuất các sáng kiến cải cách hành chính trong thực thi công vụ.



- Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung nội dung các quy trình ISO 9001:2015 thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách đảm bảo phù hợp với quy định; loại bỏ những quy trình không còn phù hợp.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của Ban Dân tộc năm 2024; Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Ban căn cứ Kế hoạch tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, có khó khăn vướng mắc, phản ánh về Phòng Hành chính – Tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Ban điều chỉnh, giải quyết kịp thời./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ (b/c);
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng, đơn vị CM (t/h);
- Lưu: VT, HCTH.

**TRƯỞNG BAN**

**Vi Thanh Quyền**

**Phụ lục**  
**KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC CỦA BAN DÂN TỘC NĂM 2024**  
*(Kèm theo Kế hoạch số \_\_\_\_\_ /KH-BDT ngày \_\_\_\_\_ /01/2024 của Ban Dân tộc tỉnh Bắc Giang)*

TT	1- Mục tiêu	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả/ Sản phẩm	5-Chủ trì	6-Phối hợp	7-Thời gian	8- Kinh phí (triệu đồng)
<b>I</b>	<b>Cải cách thể chế</b>							
<b>1</b>	1. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản về công tác dân tộc, chính sách dân tộc; tập trung các quy định về: tổ chức, bộ máy; quản lý cán bộ, công chức; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng chính quyền điện tử; đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành, cũng như đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên lĩnh vực công tác dân tộc.	1.1. Nhiệm vụ 1: Xác định công tác xây dựng, ban hành và tham mưu xây dựng, ban hành văn bản cá biệt hoặc văn bản QPPL phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành công tác dân tộc	Hoạt động 1: Tham mưu ban hành văn bản triển khai thực các nội dung của ngành dân tộc	Kế hoạch, Nghị quyết/ Quyết định của HĐND, UBND tỉnh và của Ban	Phòng HC-TH/Phòng KH-TT/CSDT&ĐB	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Năm 2024	
		1.2. Nhiệm vụ 2: Tăng cường công tác tự kiểm tra; kiểm tra; Rà soát văn bản QPPL để kịp thời tham mưu xử lý văn bản sau rà soát các văn bản có nội dung liên quan đến quy định về: tổ chức, bộ máy; quản lý CB,CC	Hoạt động 2: Thường xuyên tự kiểm tra; thực hiện kiểm tra theo Kế hoạch;thường xuyên rà soát và rà soát theo Kế hoạch	Báo cáo kết quả tự kiểm tra/ Thông báo kết luận kiểm tra/Báo cáo kết quả rà soát	Phòng Thanh tra	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Năm 2024	
<b>2</b>	Mục tiêu 2: Gắn việc xây dựng, hoàn thiện văn bản QPPL với việc tăng cường hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; đảm bảo thi hành pháp luật nghiêm minh; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của người dân, đặc biệt người dân tộc vùng sâu,	2.1. Nhiệm vụ 1: Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật lĩnh vực công tác dân tộc; tăng cường hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật về công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh và việc thực hiện kiến nghị, xử lý kết	Hoạt động 1: Xây dựng, ban hành Kế hoạch, Báo cáo theo dõi tình hình thực hiện	Kế hoạch/ Báo cáo/Thông báo kết luận kiểm tra.	Thanh tra	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Năm 2024	
			Hoạt động 2: Xây dựng, ban hành Kế hoạch, Báo cáo theo dõi tình	Kế hoạch/ Báo cáo.	Thanh tra	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Năm 2024	

TT	1- Mục tiêu	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả/ Sản phẩm	5-Chủ trì	6-Phối hợp	7-Thời gian	8- Kinh phí (triệu đồng)
	vùng xa.	quả sau theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân. Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật, tăng cường ứng dụng CNTT và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.	hình thi hành pháp luật về công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh.					
			Hoạt động 3: Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật.	Cổng thông tin điện tử, các ứng dụng mạng xã hội, các hội nghị tuyên truyền, tập huấn...	Thanh tra, Phòng KH-TT; Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Năm 2024	
<b>II</b>	<b>Cải cách TTHC</b>							
1	Mục tiêu 1: Thực hiện rà soát TTHC thuộc thẩm quyền, đề xuất phương án, sáng kiến đơn giản hóa TTHC theo hướng phân cấp, ủy quyền trong giải quyết TTHC, cắt giảm...trình UBND tỉnh phê duyệt	1.1. Nhiệm vụ 1: Xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông.	Hoạt động 1: Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC; Hoàn thiện kết quả rà soát, đánh giá và dự thảo Kế hoạch/Phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC (nếu có). Thực hiện theo mẫu VI, TT 02/2017/TT-VPCP	-Kế hoạch/ phương án đơn giản hóa TTHC (nếu có) - Văn bản báo cáo, đề xuất	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Quý I/ 2024	
2	Mục tiêu 2: Thực hiện quy trình Số hóa kết quả giải quyết TTHC đạt 100%	2.1. Nhiệm vụ 1: Ban hành các văn bản triển khai thực hiện của UBND tỉnh, 100% kết quả giải quyết được số hóa	Hoạt động 1: Thực hiện Số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC	Hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC điện tử	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Năm 2024	

TT	1- Mục tiêu	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả/ Sản phẩm	5-Chủ trì	6-Phối hợp	7-Thời gian	8- Kinh phí (triệu đồng)
3	Mục tiêu 3: Cung cấp dịch vụ trực tuyến mức độ 4 và tích hợp trên Cổng Dịch vụ Công quốc gia	3.1. Nhiệm vụ 1: Ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa liên thông	Hoạt động 1: Thực hiện rà soát, duy trì Dịch vụ Công trực tuyến mức độ 4 toàn trình	- Quyết định công bố danh mục DVC trực tuyến - Tích hợp, cung cấp DVC trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Năm 2024	
4	Mục tiêu 4: Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Ban Dân tộc đạt tối thiểu 90%.	4.1. Nhiệm vụ 1: Văn bản triển khai việc tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC	Hoạt động 1: Thu thập, tổng hợp, xử lý ý kiến đánh giá việc giải quyết TTHC của cá nhân, tổ chức	Kết quả đánh giá mức độ hài lòng việc giải quyết TTHC	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Thường xuyên	
5	Mục tiêu 5: 100% TTHC nội bộ giữa Ban Dân tộc được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.	5.1. Nhiệm vụ 1: Xây dựng Quyết định phê duyệt, cải tiến, sửa đổi quy trình nội bộ; Cập nhật, công khai TTHC; tin học hóa quy trình nội bộ giải quyết TTHC	Hoạt động 1: Rà soát, tham mưu xây dựng Quyết định công bố thủ tục/danh mục TTHC; Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC của Ban Dân tộc	- Quyết định công bố; - TTHC được cập nhật, công khai.	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Năm 2024	
<b>III</b>	<b>Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước</b>							
1	Mục tiêu 1: Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, biên	1.1. Nhiệm vụ 1: Rà soát sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong bảo đảm tiêu chí, điều kiện; tiếp tục sắp xếp	Hoạt động 1: Rà soát số biên	Tổ chức bên trong được kiện	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên	Năm 2024	

TT	1- Mục tiêu	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả/ Sản phẩm	5-Chủ trì	6-Phối hợp	7-Thời gian	8- Kinh phí (triệu đồng)
	chế, đảm bảo đúng quy định của pháp luật và lộ trình thực hiện theo các văn bản của UBND tỉnh	cấp phó theo quy định	chế, số cấp phó tổ chức bên trong so với quy định tại Nghị định 107, 108, 120	toàn đúng quy định		môn		
		1.2. Nhiệm vụ 2: Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Thông tư, hướng dẫn của Bộ, ngành, Trung ương	Hoạt động 1: Rà soát trình UBND tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị, cơ quan chuyên môn	Quyết định	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Năm 2024	
		1.3. Nhiệm vụ 3. Xây dựng Kế hoạch biên chế hành chính năm 2025	Hoạt động 1: Xây dựng Kế hoạch trình Trưởng Ban Dân tộc ban hành	Kế hoạch	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Năm 2024	
<b>IV</b>	<b>Cải cách chế độ công vụ</b>							
<b>1</b>	Mục tiêu 1: Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý công chức, người lao động.	Nhiệm vụ 1: Cập nhật kịp thời thông tin CC, NLĐ trên phần mềm quản lý CBCCVC	Hoạt động 1: Thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin CC, NLĐ trên phần mềm	Thông tin trên phần mềm được cập nhật	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Thường xuyên	
<b>2</b>	Mục tiêu 2: Công chức, người lao động được bố trí cơ bản đảm bảo quy định vị trí việc làm.	Nhiệm vụ 1: Bố trí CC, người lao động theo đề án VTVL đã được phê duyệt	Hoạt động 2: Rà soát việc bố trí CB, CC, người lao động theo đề án VTVL của Ban.	Báo cáo	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Năm 2024	

TT	1- Mục tiêu	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả/ Sản phẩm	5-Chủ trì	6-Phối hợp	7-Thời gian	8- Kinh phí (triệu đồng)
3	Mục tiêu 3: 90% cán bộ lãnh đạo quản lý từ cấp phòng được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn lãnh đạo quản lý	Nhiệm vụ 1: Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp bồi dưỡng để đảm bảo tiêu chuẩn theo đúng vị trí việc làm	Hoạt động 3: Cử công chức tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng theo quy định	Báo cáo	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Năm 2024	
4	Mục tiêu 4: Thực hiện việc bổ nhiệm, bố trí nhiệm vụ công chức đạt tỉ lệ phù hợp theo vị trí việc làm; xây dựng đội ngũ công chức chuyên nghiệp, chất lượng cao, có số lượng và cơ cấu hợp lý.	Nhiệm vụ 1: Ban hành Kế hoạch thực hiện.	Hoạt động 4: Rà soát, đánh giá và triển khai thực hiện	Số liệu tỉ lệ so với mục tiêu/Kế hoạch, Báo cáo	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Năm 2024	
5	Mục tiêu 5. Thực hiện cải cách tiền lương theo chỉ đạo của Trung ương; thực hiện tốt việc nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và công tác tiếp nhận, điều động công chức đảm bảo quy định	5.1. Thực hiện ngay sau khi có các văn bản hướng dẫn của Bộ Nội vụ	Hoạt động 1: Rà soát, thống kê số lượng công chức, người lao động theo bảng lương mới	Công văn, báo cáo, Quyết định	Phòng HCTH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Năm 2024	
<b>V</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>							
1	Mục tiêu 1: Đổi mới nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính, phân bổ sử dụng ngân sách nhà nước cho các phòng, đơn vị trực thuộc Ban; nâng	1.1. Nhiệm vụ 1: Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo quy định	Hoạt động 1: Quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hợp lý, chống tham ô, lãng phí, công	Báo cáo	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Năm 2024	

TT	1- Mục tiêu	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả/ Sản phẩm	5-Chủ trì	6-Phối hợp	7-Thời gian	8- Kinh phí (triệu đồng)
	cao tính chủ động, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo		khai tài chính và thực hiện tốt quy chế dân chủ trong cơ quan.					
2	Mục tiêu 2: Triển khai thực hiện/hoàn thiện quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ để đổi mới cơ chế quản lý đảm bảo chất lượng và hiệu quả.	2.2. Nhiệm vụ 1: Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí	Hoạt động 1: Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ.	Quy chế	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Năm 2024	
<b>VI</b>	<b>Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số</b>							
1	Mục tiêu 1: Duy trì phát triển Cổng thông tin điện tử	1.1. Nhiệm vụ 1: Nâng cấp Cổng thông tin điện tử Ban Dân tộc	Hoạt động 1: Duy trì, phát triển Cổng thông tin điện tử đáp ứng theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Hoạt động 2: Thường xuyên đăng tải, cập nhật các tin, bài viết tuyên truyền về công tác dân tộc, Chương trình mục tiêu quốc gia...	Cổng TTĐT được nâng cấp. Đăng tải trên 250 tin, bài viết về công tác dân tộc	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Năm 2024	

TT	1- Mục tiêu	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả/ Sản phẩm	5-Chủ trì	6-Phối hợp	7-Thời gian	8- Kinh phí (triệu đồng)
2	Mục tiêu 2: Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt trên 90%	Nhiệm vụ 1: Khai thác, tuyên truyền việc sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Hoạt động 1: Tuyên truyền, khuyến khích tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến	Số % hồ sơ trực tuyến được thực hiện	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Năm 2024	
3	Mục tiêu 3: Tỷ lệ hồ sơ công việc đạt 95%	Nhiệm vụ 1: Khai thác, sử dụng Hệ thống Quản lý và văn bản điều hành công việc trong xử lý công việc	Hoạt động 1: 100% công chức được giao xử lý văn bản có hạn phải lập hồ sơ công việc và theo dõi nhiệm vụ được giao	Tỷ lệ hồ sơ được lập	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Năm 2024	
<b>VII</b>	<b>Công tác chỉ đạo, điều hành</b>							
1	Mục tiêu 1: Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền về CCHC	1.1. Nhiệm vụ 1: Tham mưu, xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về công tác cải cách hành chính năm 2024 của Ban	Hoạt động 1: Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền	Kế hoạch	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	15/02/2024	
		1.2. Nhiệm vụ 2: Viết tin, bài tuyên truyền về CCHC trên Cổng thông tin điện tử Ban Dân tộc	Hoạt động 1: Viết tin, bài, đăng tải các văn bản mới về CCHC	Tin, bài viết (1-2 tin/bài/tháng)	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Thường xuyên	
2	Mục tiêu 2: Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thực hiện kế hoạch CCHC	2.1. Nhiệm vụ 1: Tham mưu xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024	Hoạt động 1: Xây dựng kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện.	Kế hoạch, các văn bản chỉ đạo	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Tháng 01/2024	



TT	1- Mục tiêu	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả/ Sản phẩm	5-Chủ trì	6-Phối hợp	7-Thời gian	8- Kinh phí (triệu đồng)
		2.2. Nhiệm vụ 2: Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2024 của Ban	Hoạt động 1: Xây dựng kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện.	Kế hoạch, các văn bản chỉ đạo	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Tháng 15/01/2024	
3	Mục tiêu 3: Đẩy mạnh công tác kiểm tra CCHC theo hướng thực chất.	3.1. Nhiệm vụ 1: Tham mưu xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2024	Hoạt động 1: Xây dựng kế hoạch, các văn bản chỉ đạo.	Kế hoạch, các văn bản chỉ đạo	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Quý I năm 2024	
4	Mục tiêu 4: Nâng cao chỉ số CCHC của Ban; Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	4.1 Nhiệm vụ 1: Triển khai tự chấm điểm, xác định chỉ số CCHC trên phần mềm theo yêu cầu của UBND tỉnh, Sở Nội vụ	Hoạt động 1: Xây dựng các văn bản triển khai thực hiện. Hoàn thành tự chấm điểm trên phần mềm	Báo cáo	Phòng HC-TH	Các phòng, đơn vị chuyên môn	Quý IV năm 2024	